

PHIẾU BÀI TẬP: CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (TIẾP)

I. Phần trắc nghiệm

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Số 508 gồm:

- A. 5 trăm 8 chục 0 đơn vị B. 5 trăm 0 chục 8 đơn vị
C. 5 chục 0 trăm 8 đơn vị D. 8 trăm 0 chục 5 đơn vị

Câu 2: Số có chữ số hàng trăm bằng 6 là:

- A. 561 B. 165 C. 615 D. 156

Câu 3: Số gồm 8 trăm 4 chục 2 đơn vị được viết là:

- A. 842 B. 824 C. 482 D. 248

Câu 4: Trong số 249, giá trị của chữ số 4 là:

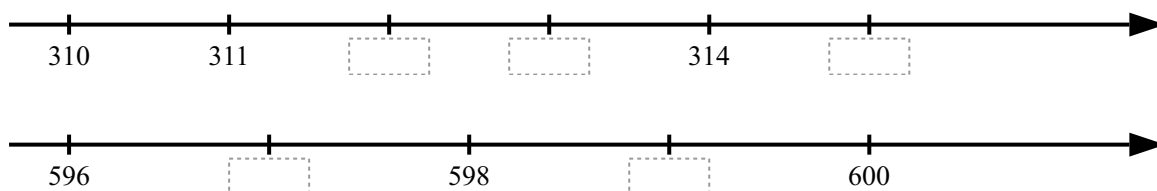
- A. 4 B. 400 C. 40 D. 49

Câu 5: Thư viện trường có 3 trăm quyển sách Toán, 5 chục quyển sách Tiếng Việt và 7 quyển sách Tiếng Anh. Hỏi thư viện có tất cả bao nhiêu quyển sách?

- A. 305 quyển B. 357 quyển C. 537 quyển D. 753 quyển

II. Phần tự luận

Bài 1: Điền số thích hợp vào ô trống trên tia số:



Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 825 gồm trăm, chục, đơn vị.

b) 409 gồm trăm, chục, đơn vị.

c) Số gồm 5 trăm, 4 chục và 1 đơn vị viết là:

d) Số gồm 7 trăm và 2 chục viết là:

Bài 3: Viết vào chỗ chấm theo mẫu:

- **Mẫu:** 352 gồm 3 trăm, 5 chục, 2 đơn vị.
- 704 gồm
- 916 gồm

Bài 4: Hoàn thành bảng sau:

Trăm	Chục	Đơn vị	Viết số	Đọc số
4	2	5		
6	0	8		Sáu trăm linh tám
.....			915	

Bài 5: Giải bài toán:

Vườn nhà bác Ba thu hoạch được 4 **trăm** quả bưởi. Vườn nhà cô Tư thu hoạch được 3 **chục** quả bưởi. Riêng chú Năm hái được thêm 6 **quả** bưởi lẻ. Hỏi cả ba nhà thu hoạch được tất cả bao nhiêu quả bưởi?

Trả lời: Cả ba nhà thu hoạch được tất cả là: quả bưởi.

Bài 6: Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ chấm:

305		350	628		682
462		462	870		807
199		200	543		541